

BỘ MÔN HÓA VÔ CƠ - ĐẠI CƯƠNG

Địa chỉ: Phòng 408 - Nhà C1 - Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
Tel/Fax: +84(0)4 3 868 0100 sce-inorganic@hust.edu.vn http://chemeng.hust.edu.vn/inorganic

1. Năm thành lập

Ngày 01 tháng 6 năm 1956, Tổ Hóa học được thành lập do đồng chí Phạm Đồng Điện làm Tổ trưởng đầu tiên. Đây cũng là ngày thành lập Bộ môn Hóa Vô cơ - Đại cương.

2. Lãnh đạo bộ môn qua các thời kỳ

TT	Thời kỳ	Trưởng Bộ môn	Phó Trưởng Bộ môn
1	1957 – 1960	PGS. TS. Lê Chúc	
2	1961 – 1963	<u>PGS. TS. Lê Mậu Quyền</u>	
3	1964 – 1965	<u>TSKH. Phạm Ngọc Tiên</u>	
4	1965 – 1971	PGS. TS. Lê Chúc	GVC. Thân Cửu
5	1972 – 1987	<u>PGS. TS. Lê Mậu Quyền</u>	GVC. Thân Cửu
6	1988 – 1991	TS. Bùi Đức Nhuận	(phụ trách tổ Vô Cơ và Đại Cương do thời gian này chỉ có hai cấp Khoa và Trường)
7	1992 – 1996	TS. Nguyễn Thị Thu Châu	(phụ trách tổ Vô Cơ và Đại Cương do thời gian này chỉ có hai cấp Khoa và Trường)
8	1996 – 1997	TS. Nguyễn Thị Thu Châu	<u>TS. Trần Vinh</u>
9	1998 – 1999	<u>PGS. Nguyễn Hạnh</u>	
10	1999 – 2003	TS. Nguyễn Công Chất	TS. Bùi Đức Nhuận GVC. Ma Thị Thái
11	2003 – 2008	TS. Trần Đại Lâm	TS. Huỳnh Đăng Chính TS. Trần Thị Thu Huyền
12	2008 – 2013	TS. Huỳnh Đăng Chính	TS. Trần Thị Thu Huyền TS. Phan Trung Nghĩa
13	2013 – nay	TS. Phan Trung Nghĩa	TS. Trần Thị Thu Huyền TS. Nguyễn Kim Ngà

3. Số cán bộ hiện nay và số cán bộ đã công tác tại Bộ môn

Số cán bộ đang công tác tại Bộ môn

1	TS. Trịnh Xuân Anh	5	TS. Trần Vĩnh Hoàng
2	ThS. Bùi Thị Thanh Bình	6	ThS. Phí Thị Thúy Hồng
3	PGS.TS. Huỳnh Đăng Chính	7	ThS. Bùi Doãn Huân
4	TS. Lương Xuân Điền	8	TS. Đặng Thị Minh Huệ
9	TS. Trần Thị Thu Huyền	15	TS. Nguyễn Thị Thúy Nga
10	KS. Trần Thị Thu Huyền	16	PGS.TS. Nguyễn Kim Nga
11	NCS. Nguyễn Thị Lan	17	TS. Phan Trung Nghĩa
12	ThS. Bùi Đình Long	18	TS. Nguyễn Ngọc Thịnh
13	NCS. Trần Thị Luyện	19	NCS. Lê Diệu Thư
14	TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai		

Số cán bộ đã công tác tại Bộ môn

1	KS. Ngô Đặng Thụy Anh	16	CN. Đỗ Thị Dần
2	KS. Nguyễn Văn Bản	17	PGS.TS. Văn Đình Đệ
3	KS. Nguyễn Đức Bành	18	<u>PGS.TS. Kiêu Đình</u>
4	PGS.TS. Trần Văn Bính	19	<u>GV. Hà Quý Đôn</u>
5	GVC. Đỗ Bình	20	GV. Hồ Vũ Duệ
6	PGS.TS. Phan Lương Cầm	21	<u>GV. Bùi Ngọc Dũng</u>
7	KS. Ngô Thị Căn	22	TS. Giáp Văn Dương
8	KS. Nguyễn Thị Cận	23	GV. Nguyễn Thị Hà
9	GVC. Phạm Tú Cầu	24	<u>PGS.NGƯT. Nguyễn Hanh</u>
10	TS. Nguyễn Công Chất	25	<u>KS. Trần Vinh Hào</u>
11	TS. Nguyễn Thị Thu Châu	26	<u>GV. Nguyễn Đại Hiếu</u>
12	PGS.NGƯT. Nguyễn Đình Chi	27	KS. Lê Minh Hồng
13	PGS.TS Lê Chúc	28	TS. Nguyễn Khanh
14	TS. Nguyễn Mậu Cường	29	GV. Nguyễn Phi Lam
15	GVC. Thân Cưu	30	PGS.TS. Trần Đại Lâm

31	<u>KS. Nguyễn Văn Lợi (liệt sĩ)</u>	45	KS. Nguyễn Văn Thanh
32	GV. Vũ Văn Lưu	46	GVC. Ma Thị Thái
33	GVC. Nguyễn Minh	47	GV. Nguyễn Văn Tâm
34	<u>KS. Trần Văn Năm</u>	48	GVC. Vũ Cao Thăng
35	GVC. Đỗ Thị Nga	49	KS. Nguyễn Văn Thoại
36	KS. Trần Đăng Nghi	50	GV. Phạm Anh Thư
37	GVC. Đào Hữu Ngọc	51	<u>PGS.TS. Phạm Ngọc Tiên</u>
38	TS. Bùi Đức Nhuận	52	KS. Nguyễn Văn Toàn
39	PGS.TS. Nguyễn Đăng Quang	53	GVC. Phạm Thị Tuyết
40	GVC. Phan Văn Quảng	54	GVC. Nguyễn Thị Vân
41	KS. Nghiêm Thị Quý	55	<u>TS. Trần Vinh</u>
42	<u>PGS.TS. NGUYỄN LÊ MẬU QUYỀN</u>	56	<u>KS. Nguyễn Thị Vượng</u>
43	GVC. Lê Sĩ Phóng	57	GV. Đoàn Như Ý
44	KS. Lại Thị Xuân Phương		

4. Nhiệm vụ chuyên môn

4.1. Đào tạo, giảng dạy đại học

**** Từ 1956 - 1988***

- Chương trình Hóa Đại Cương dựa vào giáo trình Glinka và chia ra 3 loại
 - + Hóa A: dạy cho sinh viên chuyên ngành hóa.
 - + Hóa B: dạy cho sinh viên Luyện kim, Toán - lý
 - + Hóa C: dạy chung cho sinh viên toàn trường (không làm thí nghiệm).
- Đã soạn giáo trình Hóa đại cương dạy cho tại chức và chính quy.

**** Từ năm 1990***

Đã cải tiến chương trình Hóa học và đã soạn giáo trình Cơ sở lý thuyết Hóa học gồm 3 phần:

- Phần 1: Cấu tạo chất do PGS. NGUYỄN ĐÌNH CHI biên soạn.
- Phần 2: Nhiệt động học, Động hóa học và Điện hóa do PGS. NGUYỄN HẠNH biên soạn.
- Phần bài tập do PGS.TS. NGUYỄN LÊ MẬU QUYỀN soạn.

- Giảng dạy các môn hóa đại cương cho sinh viên các ngành Kỹ thuật Hóa học, Hóa học, Kỹ thuật In và truyền thông và cho sinh viên một số ngành như Điện - Điện tử, Kỹ thuật Y sinh, Khoa học Vật liệu và Cơ điện tử thuộc chương trình đào tạo tiên tiến và chất lượng cao.
- Giảng dạy môn hóa vô cơ cho sinh viên các ngành Kỹ thuật Hóa học, Hóa học, Kỹ thuật In và truyền thông, Khoa học vật liệu
- Từ năm 2010 đến nay Bộ môn tham gia giảng dạy một số các môn Hóa học phức chất, Hóa sinh vô cơ, Hóa học xanh, Vật liệu lai tạo, Chất màu vô cơ cho sinh viên chuyên ngành Hóa học và tham gia đào tạo cử nhân Hóa học định hướng Vô cơ (Từ K55)
- Bộ môn tham gia xây dựng chương trình khung đào tạo hệ cử nhân, xây dựng đề cương môn Hóa đại cương, Hóa Vô cơ cho chương trình đào tạo hệ cử nhân và kỹ sư các ngành Hóa học, Kỹ thuật Hóa học và các ngành kỹ thuật khác, biên soạn đề cương 5 môn học chuyên ngành của hệ cử nhân định hướng vô cơ.
- Số đầu sách đã xuất bản của Bộ môn là 40, trong đó 06 cuốn sách giáo khoa và bài tập về Hóa học đại cương, Hóa học Vô cơ, dùng cho sinh viên đại học và Cao đẳng, 12 cuốn sách giáo khoa và tham khảo về Hóa học, dùng cho học sinh trung học phổ thông; sách tham khảo về lý thuyết và thí nghiệm, bài tập Hóa đại cương, Hóa lý, Cấu tạo chất, Hóa lượng tử, Lịch sử hóa học. Trong 15 năm trở lại đây Bộ môn đã tái xuất bản một số sách về Hóa đại cương và Hóa Vô cơ. Trong thời gian tới Bộ môn dự kiến sẽ biên soạn các giáo trình cho các môn chuyên ngành phục vụ công tác giảng dạy và đào tạo hệ cử nhân Hóa học

4.2. Đào tạo, giảng dạy sau đại học

Bộ môn tham gia giảng dạy sau đại học các môn Hóa học Vô cơ hiện đại; Hóa học phức chất; Hóa học nano; Cấu trúc, tính chất và ứng dụng của vật liệu vô cơ; Tổng hợp vật liệu cho trình độ cao học ngành Hóa học; và một số chuyên đề sau tiến sỹ ngành Kỹ thuật Hóa học, Hóa lý và Hóa lý thuyết.

4.3. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Công tác nghiên cứu khoa học được thực hiện ngay từ những ngày đầu Bộ môn mới thành lập. Giai đoạn trước, Bộ môn đã chủ trì nhiều đề tài và hợp đồng chuyển giao công nghệ, ứng dụng trong nhiều lĩnh vực kỹ thuật Hóa học:

- Nghiên cứu sản xuất CeF_3 từ CeO_2 và NaF ứng dụng cho kỹ thuật điện ảnh (1973)

- Nghiên cứu thu hồi Ag từ bã thải nhà máy phích nước Rạng đông (1981)
- Nghiên cứu tổng hợp gốm áp điện, chất phát quang
- Nghiên cứu và ứng dụng phương pháp sol-gel trong tổng hợp vật liệu.
- Giai đoạn từ năm 2000 đến nay, Bộ môn tiếp tục phát triển các đề tài nghiên cứu khoa học có định hướng ứng dụng:
 - + Nghiên cứu vật liệu nano định hướng ứng dụng lĩnh vực quang-điện tử
 - + Nghiên cứu vật liệu y sinh định hướng trong kỹ thuật mô xương, nhả chậm thuốc
 - + Nghiên cứu vật liệu polyme thân thiện môi trường, vật liệu xanh
 - + Nghiên cứu phức chất kim loại chuyển tiếp với amino axit bổ sung thức ăn gia cầm
 - + Nghiên cứu vật liệu nano, nanocompozit ứng dụng trong các lĩnh vực xúc tác, hấp phụ, môi trường và năng lượng.

Bộ môn đã thực hiện và chủ trì nhiều đề tài cấp Trường, 16 đề tài cấp Bộ Giáo dục & Đào tạo, 05 đề tài NAFOSTED, 02 đề tài hợp tác quốc tế VLIR-HUST, 02 đề tài nghị định thư Việt nam - Nhật bản, 03 đề tài cấp Nhà nước, và 01 dự án hợp tác Quốc tế với Nhật.

Ngoài ra, Bộ môn cũng thực hiện nhiều hợp đồng chuyển giao công nghệ với các nhà máy sản xuất, công ty.

- Chuyển giao công nghệ sản xuất các chất tẩy rửa an toàn và thân thiện môi trường cho Công ty cổ phần Công nghệ và Vật liệu Việt Nam.
- Chuyển giao công nghệ sản xuất canxi cacbonat kích thước nano, biến tính bề mặt cho sản xuất chất dẻo.
- Chuyển giao công nghệ cán tráng PVC cho vải nguy trang dành cho mục đích quốc phòng của Nhà máy Z176, Tổng cục Công nghiệp, Bộ Quốc Phòng.

5. Các nhóm nghiên cứu

Bộ môn phát triển nghiên cứu theo các định hướng:

- Vật liệu quang-điện-tử
- Vật liệu xúc tác, hấp phụ, môi trường
- Vật liệu y sinh, Sensor sinh học
- Phức sinh học và Vật liệu vô cơ sinh học

- Vật liệu xanh và polyme thân thiện môi trường

6. Thành tích

6.1. Đào tạo, giảng dạy

- Số sinh viên chuyên ngành 50
- Số học viên cao học 39
- Số nghiên cứu sinh 09

6.2. Giáo trình biên soạn 40

6.3. Nghiên cứu khoa học

- Số đề tài cấp Bộ 16
- Số đề tài cấp Nhà nước 08

Công bố 225 bài báo khoa học, trong đó có 56 bài báo công bố trên các tạp chí Quốc tế ISI, 35 bài báo Kỹ yếu Hội nghị trong và ngoài nước, 134 bài báo trên tạp chí Quốc gia và 05 bằng sáng chế.

6.4. Danh hiệu cá nhân, tập thể

Cán bộ Bộ môn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hoàn thành và vượt định mức giờ giảng quy định, hoàn thành các đề tài nghiên cứu khoa học.

- Danh hiệu tập thể: Bộ môn đã nhiều năm được công nhận là đơn vị Lao động tiên tiến và được Bộ Giáo dục Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2002-2003 và 2008 - 2009.
- Danh hiệu cá nhân
 - + Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2 14
 - + Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất 06
 - + Huân chương lao động 01
 - + Huy chương vì sự nghiệp Giáo dục 14
 - + Huy hiệu vì sự nghiệp Khoa học công nghệ 02
 - + Huy hiệu Đảng 05
 - + Bằng khen của Thủ tướng chính phủ 02
 - + Bằng khen của Bộ trưởng bộ Giáo dục Đào tạo 09
 - + Bằng khen của Thành phố Hà Nội 05
 - + Nhà giáo Ưu tú 03

7. Ảnh minh họa



*Thầy Chúc, Thầy Chi, Thầy Đình, Thầy Quyên cùng các sinh viên
Lao động trên công trường Bắc Hưng Hà (10/1958)*



*Tập thể nữ Bộ môn và các đồng nghiệp
(nhân dịp 40 năm thành lập trường)*



*Tập thể Bộ môn nhân dịp 50 năm thành lập
Trường Đại học Bách Khoa Hà nội*



*Tập thể cán bộ đã và đang công tác của
Bộ môn (nhân dịp 55 năm thành lập trường)*



*Tập thể cán bộ đã và đang công tác của Bộ
môn chụp ảnh kỷ niệm nhân dịp ngày
Nhà giáo Việt Nam, 20.11.2009*



Tập thể Bộ môn tham gia buổi giao lưu các Bộ môn Vô cơ của ba trường ĐHSP HN- ĐHKH TN- ĐHBK HN (T12/2011)



Tập thể Bộ môn tham gia hội thảo Khoa học (tháng 10/2012 tại ĐH KHTN-ĐHQG HN)



Tập thể cán bộ đã và đang công tác của Bộ môn chụp ảnh kỷ niệm nhân dịp ngày Nhà giáo Việt Nam, 20.11.2012



Ảnh tập thể cán bộ đang công tác tại Bộ môn chào mừng 60 năm thành lập Trường